

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2021/HSST

Ngày : 22/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Ông ĐÀO DUY TRÂM;

2/. Ông K'ĐÀO.

- Thư ký phiên tòa: Ông THÂN VĂN ĐỒNG - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 22 tháng 12 năm 2021. Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2021/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/QĐ-HSST ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **SA LÔ M**. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 25 tháng 5 năm 1993. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn 1A, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: Lớp 11/12. Con ông: K'S, sinh năm 1960; con bà: Ka B, sinh năm 1960. Hiện ở tại: Thôn 6, xã T, huyện D, Lâm Đồng. Vợ: Brui Ka Tr, sinh năm: 1996. Nơi cư trú: Thôn 1A, xã Đ, huyện D, Lâm Đồng. Con: Bị cáo có 03 người con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Ông XNguyễn Đức H, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: số nhà 55 đường L, Tổ khu phố 11, TT M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Họ và tên: K'S, sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: Thôn 1, T, D, Lâm Đồng. Có mặt.

2/Họ và tên: Đặng Văn Tr, sinh năm: 1949.

Nơi cư trú: 1192 H, TT D, huyện D, Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 07/07/2021, SA LÔ M đi cùng anh Đặng Thái Bình D đi xem đất của ông Đặng Văn Tr là bác của D tại thôn 2, T, D, Lâm Đồng. Khi thấy các cây mít ở vườn của ông Tr thì M hỏi D: “Có bán các cây mít không” D trả lời là: “Đề hỏi bác Tr”. Sau đó D liên lạc với ông Tr để hỏi có bán cây mít không và đưa điện thoại để M nói chuyện với ông Tr. Tuy nhiên ông Tr không đồng ý bán cho M các cây mít tại vườn. Lúc này M nảy sinh ra ý định bán số cây mít tại vườn của ông Tr để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. M gọi điện thoại cho anh XNguyễn Đức H là người đang đi mua gỗ mít nói là có một số vườn của người dân có cây mít cần bán, anh H đồng ý mua. Anh H đến gặp M, M dẫn anh H đi xem 01 cây mít của vườn ông K’ S và 04 cây mít của vườn ông Đặng Văn Tr. Mặc dù M không mua được số cây mít trên nhưng M vẫn đưa thông tin không đúng sự thật với H là: “Chủ vườn đều đồng ý bán tất cả các cây mít với số tiền là 6.500.000 đồng”. Trong đó 01 cây mít tại vườn nhà ông K’ S với số tiền là 2.500.000 đồng và 04 cây mít tại vườn ông Tr với số tiền là 4.000.000 đồng. Khi nghe M nói vậy nên anh H tin tưởng, đồng ý mua lại 05 cây mít và đưa đủ số tiền 6.500.000 đồng cho M.

Đến ngày 14/07/2021, anh H thuê hai người là K’G và K’Br để đi cưa các cây mít. Khi cưa xong 01 cây mít tại vườn K’S thì lúc này ông K’ S đi đến. Đối với 04 cây mít tại vườn của ông Tr, do nghi ngờ M chưa hỏi chủ vườn nên anh H tiếp tục điện thoại hỏi M thì M vẫn khẳng định với anh H là: “Chủ vườn đã đồng ý rồi”. Đến ngày 16/07/2021, anh H cùng K’ G và K’ Br đi vào trong vườn của ông Tr để tiến hành cưa 04 cây mít. H tiếp tục gọi điện thoại cho M hỏi là có chủ vườn đi vào cùng không? Đã đồng ý bán chưa?. M đưa thông tin giả là “Chủ vườn đã đồng ý rồi, hiện chủ vườn đã đi B nên không đi vào được.” Khi nghe M nói thì H cùng K’ G và K’ Br của toàn bộ 04 cây mít tại vườn ông Tr. Sau khi cưa xong H gửi các thân cây mít đã cưa về nhà của K’S. H hẹn vài hôm sẽ chở đi và trả cho ông K’S tiền công trông coi là 400.000 đồng.

Ngày 19/07/2021, ông Tr đi thăm vườn thì phát hiện 04 cây mít ở trong vườn đã bị cưa hạ nên ông Tr làm đơn trình báo Công an xã Tân Lâm.

Tại Cáo trạng số: 102/CT-VKS ngày 24/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh truy tố bị cáo SA LÔ M, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo SA LÔ M khai nhận vào cuối ngày 07/7/2021 bị cáo đã có hành vi lợi dụng lòng tin của những người bị hại, sử dụng thủ đoạn gian dối, đưa thông tin không đúng sự thật để chiếm đoạt tài sản của người bị hại XNguyễn Đức H với tổng số tiền là 6.500.000 đồng với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo SA LÔ M đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với số tiền chiếm đoạt 6.500.000 đồng. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 174; điểm b, i, s khoản 1 điều 51 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo SA LÔ M từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Phần bồi thường: Quá trình điều tra cho đến nay bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa người bị hại, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo SA LÔ M:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc tung tin giả mạo để lừa đảo người khác rồi lợi dụng người bị hại tin tưởng bị cáo là người đã thỏa thuận mua cây của chủ sở hữu là ông Tr và ông K'S, đã giao tài sản cho bị cáo, sau đó bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của bị hại là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. hành vi của bị cáo chiếm đoạt tài sản với tổng trị giá 6.500.000 đồng, là tài sản có giá trị, xét hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất lòng tin của người khác và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo SA LÔ M đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Theo quy định tại khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo chiếm đoạt số tài sản trị giá 6.500.000 đồng, không vi phạm vào tình tiết định khung tăng nặng nào theo qui định tại điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt nào theo qui định tại điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, đã khắc phục toàn bộ hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt qui định tại các điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ tài sản và trả lại cho người bị hại, bị cáo cũng đã bồi thường cho người bị hại và người có quyền lợi liên quan đến vụ án, đến

nay không có ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét để giải quyết phần trách nhiệm dân sự đối với người bị hại trong bản án này.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo SA LÔ M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

[2]. Áp dụng khoản 1 điều 174; điểm b, i, s khoản 1 điều 51; điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo SA LÔ M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

[3]. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng (02 bản);
- Viện kiểm sát tỉnh Lâm Đồng (01 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01 bản);
- Viện kiểm sát huyện Di Linh (01 bản);
- Công an huyện Di Linh (01 bản);
- Thi hành án dân sự huyện Di Linh (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Những người tham gia tố tụng (01 bản);
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù (06 bản);
- Lưu AV (02 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Đồng

